

Số: 209/2020/QĐST- HNGĐ

Tam Nông, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Duy K, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp V, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Phạm Duy K và Huỳnh Thị Kim T (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu) theo giấy chứng nhận kết hôn (bản chính), số 31, ngày 09 tháng 3 năm 2012.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Phạm Duy K và chị Huỳnh Thị Kim T cùng thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Giao con Phạm Duy T, sinh ngày 19/02/2013 và Phạm Huỳnh K, sinh ngày 26/4/2016 (T và K hiện đang sống với anh K) cho

Phạm Duy K tiếp tục trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, chị Huỳnh Thị Kim T không cấp dưỡng nuôi con do anh Phạm Duy K không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về chia tài sản:*

Về tài sản chung: Anh K và chị T trình bày không có.

Về nợ: Anh K và chị T trình bày không thiếu nợ.

- *Về án phí:* Anh Phạm Duy K tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân là 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí do anh K nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo biên lai số: BI/2019/0002547 ngày 05/8/2020. Anh Phạm Duy K được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Huỳnh Thị Kim T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Hứa Quang Thông